

BÁO CÁO
Về việc thực hiện công khai kết luận thanh tra

Thực hiện Công văn số 3365/MTTW-BTT ngày 31/3/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc tổ chức giám sát việc công khai kết luận thanh tra; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả việc thực hiện công khai kết luận thanh tra năm 2016 và quý I năm 2017 như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG VÀ VIỆC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

1. Đặc điểm tình hình chung:

Đắk Lắk là tỉnh nằm ở vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên, có diện tích tự nhiên là 13.125 km², phía Nam giáp với 2 tỉnh Lâm Đồng và Đắk Nông, phía Đông giáp tỉnh Khánh Hòa và Phú Yên, phía Tây có đường biên giới chung với Campuchia. Tỉnh Đắk Lắk có 15 đơn vị hành chính cấp huyện (thành phố Buôn Ma Thuột, thị xã Buôn Hồ và 13 huyện), trong đó có 184 đơn vị hành chính cấp xã (152 xã, 20 phường và 12 thị trấn). Hiện nay, Đắk Lắk có 47 dân tộc anh em cùng sinh sống; dân số của tỉnh khoảng 1,8 triệu người, trong đó đồng bào các dân tộc thiểu số chiếm khoảng 30% và cư trú ở tất các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

Năm 2016 mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức lớn như tác động xấu của biến đổi khí hậu khiến hạn hán kéo dài, mưa lũ bất thường gây nhiều thiệt hại; giá cà phê, cao su và một số mặt hàng nông sản chủ lực của tỉnh thường xuyên biến động đã tác động không nhỏ đến việc hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân,... song dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự vào cuộc của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội và tinh thần triển khai quyết liệt các nhiệm vụ, biện pháp của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân nên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2016 có những chuyển biến đáng ghi nhận. Tăng trưởng kinh tế ổn định; nông nghiệp dần lấy lại đà tăng trưởng; đời sống của nhân dân ở những vùng đặc biệt khó khăn được quan tâm, hỗ trợ; số doanh nghiệp mới đi vào hoạt động ngày càng nhiều; các hoạt động văn hóa, thể thao và an sinh xã hội có những chuyển biến tích cực.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tỉnh cũng còn nhiều khó khăn, tốc độ dân số cơ học tăng nhanh do dân di cư tự do ở các tỉnh khác đến Đắk Lắk với số lượng ngày càng tăng làm phát sinh nhiều vấn đề phức tạp như: An ninh trật tự; phá vỡ quy hoạch về kinh tế - xã hội; phát sinh tình trạng mua bán, lấn chiếm đất rừng trái

phép, tranh chấp đất đai diễn biến phức tạp; một số đối tượng xúi giục, kích động, lôi kéo những người đi khiếu kiện liên kết đông người nhằm gây áp lực cho chính quyền, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Hiện nay, ngành Thanh tra Đắk Lắk gồm có 32 cơ quan thanh tra nhà nước (Thanh tra tỉnh, 16 cơ quan thanh tra Sở và 15 cơ quan Thanh tra huyện). Tổng số cán bộ, công chức, người lao động là 281 người, trong đó: Thanh tra tỉnh 51 người; Thanh tra cấp huyện 101 người; Thanh tra Sở 129 người. Công chức được bổ nhiệm vào các ngạch thanh tra 184 người, chiếm 65,5% trên tổng số công chức, người lao động; trong đó: Thanh tra viên cao cấp 01 người, Thanh tra viên chính 30 người, Thanh tra viên 153 người và các ngạch công chức khác 97 người.

2. Quán triệt, triển khai thực hiện công khai kết luận thanh tra:

Ngay sau khi Quốc hội ban hành Luật Thanh tra năm 2010, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Luật cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố và các đồng chí báo cáo viên cấp tỉnh, cấp huyện. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thanh tra trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao, trong đó tập trung phổ biến, triển khai thực hiện các văn bản như: Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra năm 2010; Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ Quy định việc thực hiện kết luận thanh tra và các Thông tư hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

3. Các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thanh tra trong những năm qua UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai thực hiện, cụ thể là:

- Công văn số 8270/UBND-NC ngày 07/11/2014 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

- Công văn số 5550/UBND-NC ngày 03/8/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2015/TT-TTCP ngày 09/7/2015 của Thanh tra Chính phủ quy định công tác bảo vệ bí mật nhà nước trong ngành Thanh tra;

- Công văn số 6828/UBND-NC ngày 17/9/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 05/2015/TT-TTCP ngày 10/9/2015 của Thanh tra Chính phủ quy định về giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra.

II. KẾT QUẢ CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA

1. Kết quả công tác thanh tra năm 2016 và Quý I năm 2017:

Năm 2016 và quý I năm 2017, các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai 368 cuộc thanh tra (trong đó: Thanh tra kinh tế - xã hội 219 cuộc; thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng 33 cuộc và 116 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành). Đã ban hành kết luận 346 cuộc thanh tra (trong đó: Thanh tra kinh tế xã hội đã ban hành kết luận 201 cuộc tại 471 đơn vị; thanh tra trách nhiệm ban hành kết luận 33 cuộc tại 47 đơn vị và ban hành kết luận 112 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 1.195 đơn vị, tổ chức và cá nhân); 22 cuộc thanh tra đang tiến hành thanh tra tại các tổ chức, đơn vị theo kế hoạch. Kết quả cụ thể như sau:

- Về thanh tra Kinh tế - xã hội: Các cấp, các ngành trong tỉnh đã triển khai 219 cuộc thanh tra (12 cuộc kỳ trước chuyển sang và 207 cuộc triển khai mới trong kỳ), trong đó: 200 cuộc thanh tra theo kế hoạch và 19 cuộc thanh tra đột xuất. Đã kết luận 201 cuộc tại 471 đơn vị. Qua thanh tra phát hiện 227 đơn vị có sai phạm về kinh tế với số tiền 34.630 triệu đồng. Đã kiến nghị xử lý về kinh tế 34.630 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 12.152 triệu đồng; giảm trừ quyết toán 1.945 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 20.533 triệu đồng; kiến nghị xử lý hành chính đối với 05 tập thể và 61 cá nhân, chuyển cơ quan cảnh sát điều tra 03 vụ việc có dấu hiệu tội phạm. Đã thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 5.575 triệu đồng, đạt 46%; chưa thu hồi 6.577 triệu đồng, chiếm 54% (do các Quyết định truy thu mới ban hành nên các đơn vị chưa nộp vào ngân sách nhà nước); đã xử lý hành chính 05 tập thể và 57 cá nhân đạt tỷ lệ 94%.

- Về thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng: Các cấp, các ngành trong tỉnh triển khai 33 cuộc thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại 47 đơn vị; đã kết luận 33 cuộc tại 47 đơn vị. Kiến nghị xử lý hành chính 01 cá nhân, đến nay đã tiến hành kiểm điểm trách nhiệm theo quy định, đạt tỷ lệ 100%.

- Thanh tra chuyên ngành: Thanh tra các sở, ngành và các cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành đã triển khai 116 cuộc thanh tra, kiểm tra đối với 1.195 đơn vị, tổ chức và cá nhân hoạt động trên các ngành, lĩnh vực như: Văn hóa, thể thao, du lịch, công thương, xây dựng, nông nghiệp, y tế, thông tin, truyền thông... Qua kiểm tra đã phát hiện 248 đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có sai phạm; ban hành 242 quyết định xử phạt vi phạm hành chính các tổ chức, cá nhân sai phạm với tổng số tiền 2.662 triệu đồng; tước 76 phù hiệu. Các đơn vị, cá nhân có sai phạm đã chấp hành nộp phạt vi phạm hành chính vào ngân sách nhà nước 1.384 triệu đồng, đạt 52%, số tiền còn lại 1.278 triệu đồng, chiếm 48% (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mới ban hành, đang trong thời hạn thực hiện).

2. Kết quả thực hiện các hình thức công khai kết luận thanh tra:

Năm 2016 và Quý I năm 2017, các cấp, các ngành trong tỉnh đã ban hành kết luận 346 cuộc thanh tra, gồm: 234 cuộc thanh tra hành chính tại 518 đơn vị (Trong đó: Thanh tra kinh tế xã hội đã ban hành kết luận 201 cuộc tại 471 đơn vị và thanh tra trách nhiệm việc thực hiện pháp luật khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng ban hành kết luận 33 cuộc tại 47 đơn vị) và ban hành kết luận 112 cuộc thanh tra chuyên ngành tại 1.195 đơn vị, tổ chức và cá nhân. Thanh tra các cấp, các ngành trong tỉnh đã thực hiện công khai kết luận thanh tra bằng các hình thức như sau:

- Công bố tại cuộc họp: 346/346 kết luận thanh tra đã được công bố tại cuộc họp (với thành phần bao gồm: Người ra quyết định thanh tra, đoàn thanh tra, đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức có liên quan), đạt tỷ lệ 100%.

- Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: 02 kết luận thanh tra.

- Đưa lên trang thông tin điện tử của cơ quan thanh tra nhà nước, cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành hoặc cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp: 21 kết luận thanh tra.

- Niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức là đối tượng thanh tra: 98 kết luận thanh tra.

- Cung cấp theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan: 42 kết luận thanh tra.

3. Việc thực hiện tham gia giám sát của Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và báo chí trong việc công khai và thực hiện kết luận sau thanh tra:

Trong những năm qua, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các đoàn thể chính trị - xã hội đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên nhiều lĩnh vực kinh tế - xã hội, trong đó, năm 2016, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện tốt Chương trình phối hợp giữa Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk về giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở cơ sở trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung thực hiện tốt việc phối hợp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo, kết quả cụ thể như sau: Toàn tỉnh đã tổ chức được 29 lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng cho 2.186 lượt người là cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh, phát hành 1.480 cuốn tài liệu tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tuy nhiên, việc giám sát thực hiện kết luận thanh tra, công khai kết luận thanh tra của Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan báo chí trong thời gian qua chưa triển khai thực hiện do chưa có quy định cụ thể.

4. Đánh giá chung:

a) Những kết quả đạt được trong việc thực hiện công khai kết luận thanh tra:

Năm 2016 và Quý I năm 2017, hoạt động thanh tra trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch tất cả các khâu từ: Việc xây dựng, phê duyệt Kế hoạch thanh tra; nội dung, đối tượng, thời kỳ, thời gian thanh tra... Khi kết thúc thanh tra người ra Quyết định thanh tra, Trưởng đoàn thanh tra đã cơ bản thực hiện tốt việc công khai kết luận thanh tra theo đúng quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Ngoài ra các kết luận thanh tra còn được gửi đến Ủy ban kiểm tra cùng cấp theo đúng quy chế phối hợp và cung cấp kịp thời cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền, cơ quan thông tấn, báo chí khi có yêu cầu phục vụ công tác. Qua đó, góp phần thực hiện tốt chủ trương công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra, tạo điều kiện thuận lợi để các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, báo chí và nhân dân giám sát việc thực hiện kết luận, kiến nghị thanh tra, nâng cao hiệu lực hiệu quả của công tác thanh tra.

* Nguyên nhân của những kết quả đạt được:

- Luật Thanh tra năm 2010 và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra quy định, cụ thể về công khai kết luận thanh tra đây là cơ sở pháp lý quan trọng cho việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra.

- Được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, các cấp, các ngành trong tỉnh đã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra.

- Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, người đứng đầu cơ quan thanh tra các cấp trên địa bàn tỉnh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Thanh tra năm 2010 và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ. Hoạt động thanh tra thực hiện đúng nguyên tắc: Tuân theo pháp luật; bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời. Các cuộc thanh tra thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật; các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra đảm bảo tính chính xác, khách quan được các đối tượng thanh tra đồng tình.

b) Hạn chế trong công khai kết luận thanh tra:

- Thời gian qua việc công khai kết luận thanh tra chủ yếu là thực hiện theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Luật Thanh tra (Công bố tại cuộc họp với thành phần bao gồm người ra quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra, đối tượng thanh tra, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan). Một số kết luận thanh tra chưa thực hiện công khai đúng theo quy định tại khoản 3 điều 39 Luật Thanh tra (Ngoài việc công bố tại cuộc họp phải lựa chọn ít nhất một trong các hình thức quy định tại các điểm b, c, d khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra)

* Nguyên nhân của những hạn chế:

Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành còn chưa quy định cụ thể các chế tài xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tổ chức không chấp hành thực hiện công khai kết luận thanh tra.

Một bộ phận cán bộ, công chức còn chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của việc thực hiện công khai kết luận thanh tra dẫn đến việc thực hiện công khai kết luận thanh tra chưa được đầy đủ và đúng quy định.

c) Việc tiếp cận kết luận thanh tra của nhân dân, của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông:

Trong những năm qua, UBND tỉnh Đắk Lắk đã thường xuyên chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tổ chức thực hiện nghiêm túc việc công khai kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ; đồng thời tăng cường sự phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông tiếp cận kết luận thanh tra, việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý sau thanh tra theo quy định của pháp luật nhằm phát huy vai trò giám sát của MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan truyền thông. Khi các có yêu cầu của các cơ quan nói trên có yêu cầu tiếp cận hoặc cung cấp các kết luận thanh tra đề được các cơ quan thanh tra nhà nước cung cấp đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu.

d) Những kết luận thanh tra không được công khai:

Đến thời điểm hiện nay tất cả các kết luận thanh tra đều được công khai tại cuộc họp (với thành phần bao gồm: Người ra quyết định thanh tra, đoàn thanh tra, đối tượng thanh tra, các cơ quan, tổ chức có liên quan); tuy nhiên, ngoài việc công khai kết luận thanh tra nêu trên, các hình thức công khai khác như (thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng; đưa lên Trang thông tin điện tử của cơ quan thanh tra; niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra...) chưa thực hiện đầy đủ, cụ thể như sau:

- Công bố công khai tại cuộc họp: 346/346 kết luận thanh tra (đạt 100%);

- Công bố công khai các hình thức khác: 161/346 (đạt 46,5%). Nguyên nhân đạt tỷ lệ thấp là do: Chủ yếu tập trung vào những cuộc thanh tra chuyên ngành, việc áp dụng công khai những hình thức này đối với đối tượng thanh tra chuyên ngành là cá nhân còn gặp nhiều khó khăn vướng mắc.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN VIỆC CÔNG KHAI KẾT LUẬN THANH TRA TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Nâng cao hơn nữa vai trò, vị trí và trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Thanh tra trong việc thực hiện công khai kết luận thanh tra; thường xuyên kiểm tra, theo dõi, chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm việc không thực hiện hoặc thực hiện không nghiêm túc đối với công khai kết luận thanh tra theo quy định tại điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 và điều 46 Nghị định số

86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ.

2. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các hình thức công khai kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 và Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ.

3. Tiếp tục thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa UBND các cấp với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp. Phát huy vai trò, chức năng giám sát của MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị – xã hội có liên quan; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp chủ động xây dựng Kế hoạch giám sát cụ thể, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện công khai kết luận thanh tra.

4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác thanh tra nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định về quy trình, nghiệp vụ thanh tra, nhất là việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra và công khai kết luận thanh tra.

IV. KIẾN NGHỊ

Để thực hiện tốt việc công khai kết luận thanh tra, UBND tỉnh đề xuất Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kiến nghị với các cơ quan Trung ương những nội dung như sau:

1. Hoàn thiện các quy định của pháp luật thanh tra về việc công khai kết luận thanh tra, tài xử lý trách nhiệm trong việc không chấp hành, chấp hành không nghiêm túc việc công khai kết luận thanh tra.

2. Công khai kết luận thanh tra liên quan đến chế độ bảo mật thông tin, vì vậy kiến nghị Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Công an, các Bộ, ngành có liên quan hoàn thiện các quy định về tài liệu công khai trong ngành thanh tra đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đảm bảo cho việc thực hiện công khai kết luận thanh tra theo đúng quy định.

3. Thanh tra Chính phủ thường xuyên tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng cho cán bộ chuyên trách làm công tác này tại các cấp, các ngành nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay.

4. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp với Thanh tra Chính phủ có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương xây dựng quy chế phối hợp việc thực hiện công khai kết luận thanh tra giữa cơ quan quản lý nhà nước với Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội quan nhằm đảm bảo việc thực hiện đồng bộ, thống nhất trong việc giám sát việc công khai kết luận thanh tra, góp phần bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tăng cường kỷ cương, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước.

Trên đây là kết quả thực hiện công khai kết luận thanh tra năm 2016 và Quý I năm 2017; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk báo cáo Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo quy định.

Nơi nhận: *2/12*

- Đoàn giám sát của Ủy ban MTTQ Việt Nam
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. *12.12*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Cảnh

**Các vụ việc có dấu hiệu tội phạm phát hiện qua công tác thanh tra
đã chuyển cơ quan điều tra.**

Số TT	Tên vụ việc	Cơ quan, đơn vị để xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý giải quyết	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Sai phạm tại Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Ea Súp	Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Ea Súp	Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk	Phòng NN & PTNT huyện Ea Súp mua, cấp phát lúa giống hỗ trợ thiên tai, bão lụt năm 2013, 2014 có dấu hiệu tội phạm: Chi hỗ trợ vượt quy định 1.950.200.000 đồng; cấp lúa không đúng đối tượng, sử dụng kinh phí hỗ trợ không hiệu quả, danh sách cấp lúa cho các hộ dân không rõ ràng lành mạch. Thanh tra tỉnh đã chuyển vụ việc sang cơ quan điều tra tại Công văn số 64/TTr-PCTN ngày 24/3/2016 và Công văn số 57/TTr-PCTN ngày 02/3/2017 về việc chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra. Hiện nay, chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền về kết quả điều tra.
2	Sai phạm trong việc Quyết toán không khối lượng mua sắm thiết bị xây lắp công trình xử lý nước thải tập trung tại cụm Công nghiệp Tân An 1&2	Ban quản lý khu tiểu thủ công nghiệp thành phố Buôn Ma Thuột	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột	Qua thanh tra tại Ban quản lý khu tiểu thủ công nghiệp thành phố đã phát hiện sai phạm trong việc Quyết toán không khối lượng mua sắm thiết bị xây lắp công trình xử lý nước thải tập trung tại cụm Công nghiệp Tân An 1&2 với số tiền 9 tỷ 517 triệu. UBND Tp Buôn Ma Thuột có Công văn số 1188/UBND-TTr ngày 17/6/2016 về việc chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm sang cơ quan điều tra. Hiện nay, chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền về kết quả điều tra.
3	Sai phạm trong công tác đấu thầu thuốc và trang thiết bị y tế tại Sở Y tế	Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk	Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk.	Qua thanh tra việc đấu thầu thuốc và trang thiết bị y tế tại Sở Y tế. Đoàn Thanh tra đã kiến nghị chuyển Cơ quan CSĐT nội dung: 506 mặt hàng thuốc không trùng tên đã thanh toán trong thời gian chậm đấu thầu theo Thông tư số 01/2012/TTLT-BYT-BTC ngày 19/01/2012 có giá cao hơn giá đấu thầu thuốc thấp nhất của các tỉnh giáp ranh đã đấu thầu theo Thông tư số 01/2012/TTLT-BYT-BTC với tổng số tiền 5.502.422.751 đồng. UBND tỉnh đã kết luận tại Kết luận thanh tra số 4365/KL-UBND ngày 06/6/2016 và Thông báo chuyển cơ quan điều tra số 104/TB-UBND ngày 27/5/2016. Hiện nay, chưa nhận được văn bản của cơ quan có thẩm quyền về kết quả điều tra.

Các vụ khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, tồn đọng, kéo dài, có đơn gửi Đoàn giám sát Ủy ban Trung ương mặt trận tổ quốc Việt nam

1. Vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của các hộ nhận khoán thuộc Công ty TNHH HTV cà phê Cư Pul.

Vụ việc đã được các cấp các ngành xem xét giải quyết cụ thể như sau:

- Thanh tra Chính phủ kiểm tra, xem xét kết luận tại Báo cáo số 737/TTCP-BC, ngày 18/3/2005.

- Thanh tra tỉnh xem xét giải quyết tại Kết luận số 19/KL-TTr ngày 23/6/2015.

- UBND tỉnh Đắk Lắk xem xét giải quyết tại các văn bản (Công văn số 6284/UBND-NC ngày 11/9/2013; Kết luận giải quyết tố cáo số 6283/UBND-NC, ngày 11/9/2013; Công văn số 6799/UBND-NC ngày 18/9/2014; Kết luận số 4284/KL-UBND, ngày 18/6/2015 về việc kiểm tra rà soát đơn của công dân tại Công ty TNHH MTV cà phê Cư Pul)

Ngày 30/12/2016 UBND tỉnh tổ chức đối thoại với đại diện các hộ nhận khoán; buổi đối thoại diễn ra công khai, dân chủ, minh bạch, thẳng thắn không áp đặt, các bên tham gia đối thoại trình bày hết ý kiến; các ý kiến đối thoại được các cơ quan có thẩm quyền giải thích; căn cứ vào hồ sơ, giấy tờ có liên quan và các quy định của pháp luật để chứng minh làm rõ sự việc. Tuy nhiên, đại diện các hộ dân nhận khoán không ký vào biên bản (*pho tô biên bản kèm theo*).

2. Tố cáo của ông Lê Tự do, trú tại thôn 2, xã Ea Kpam, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk.

Vụ việc đã được Thanh tra tỉnh giải quyết tại Kết luận số 39/KL-TTr, ngày 21/5/2013; UBND huyện giải quyết tại Kết luận số 107/KL-UBND, ngày 21/6/2016.

Ngày 24/5/2017 Thanh tra tỉnh có Công văn số 164/TTr-NVII về việc trả lời cho công dân (*pho tô kèm theo*). Như vậy, tố cáo của ông Lê Tự do đã được các cấp, các ngành xem xét giải quyết đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, các nội dung tố cáo không có tình tiết mới phát sinh.